

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2022/QĐCNHGT-DS

*Đồng Xoài, ngày 06 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của NH với ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” đề ngày 04 tháng 01 năm 2022 của NH.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* NH.

Địa chỉ: Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hồ Hùng A - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Hoàng Văn G – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Giấy ủy quyền số 1144-02/2021/UQ-TCB ngày 15/12/2021).

*Người bị kiện:* Ông Tôn Thất Tr, sinh năm 1980 và bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1985.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị Thu T:* Ông Tôn Thất Tr (Văn bản ủy quyền số 241, quyền số 01-SCT/CK, ĐC ngày 14/3/2022).

Cùng địa chỉ: Khu phố Bình Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định được theo quy định tại khoản 2 điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: BPC201856164331/HĐTC ngày 10/9/2018 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Kế ước nhận nợ số BPC201856164331/HĐTD ngày 10/9/2018 được ký kết giữa NH với ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T thì tính đến ngày 20/4/2022 (ngày hòa giải), ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T còn nợ NH số tiền như sau: Nợ gốc 461.693.780 đồng; nợ lãi trong hạn tính từ ngày 01/02/2020 đến ngày 28/02/2020 là 518.331 đồng; lãi quá hạn tính từ ngày 12/02/2020 đến ngày 20/4/2022 là 171.697.673 đồng. Tổng số tiền cả gốc lẫn lãi tính đến ngày 20/4/2022 (ngày hòa giải) là 633.909.784 đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu, chín trăm lẻ chín ngàn, bảy trăm tám mươi bốn ngàn đồng*).

Ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T đồng ý liên đới thanh toán cho NH số tiền 633.909.784 đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu, chín trăm lẻ chín ngàn, bảy trăm tám mươi bốn ngàn đồng*).

Phương thức, thời gian thanh toán số tiền nêu trên, cụ thể như sau:

Ngày 30/6/2022, ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T liên đới thanh toán cho NH tổng số tiền 633.909.784 đồng (*Sáu trăm ba mươi ba triệu, chín trăm lẻ chín ngàn, bảy trăm tám mươi bốn ngàn đồng*).

Ngoài ra, ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T còn phải tiếp tục thanh toán nợ lãi theo Giấy đề nghị giải ngân kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Kế ước nhận nợ số BPC201856164331/HĐTD ngày 10/9/2018, kể từ ngày 21/4/2022 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên.

Sau khi ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T thanh toán xong các khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng thì NH trả lại cho ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T giấy chứng nhận đăng ký xe Ô tô cấp ngày 10/9/2018, biển số đăng ký 93A-129.44 do ông Tôn Thất Tr đứng tên.

Trường hợp ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ nêu trên như đã thỏa thuận cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài

sản thế chấp là xe Ô tô hiệu KIA, số khung RNYXH52A6JC136280, số máy D4HBJH004583, biển số đăng ký 93A-129.44 để thu hồi nợ.

Sau khi phát mại tài sản thế chấp, trường hợp không đủ thanh toán nợ thì ông Tôn Thất Tr và bà Phạm Thị Thu T tiếp tục thanh toán cho đến khi hết nợ cho NH (Techcombank).

**2.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS nhân dân TP Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP Đồng Xoài;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Ngô Văn Dương**